

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 19/04/2018)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		19/04		20/04				21/04		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-41	27	126	-49	-80	16	145	-9	-121
	Cửa Ông	-51	39	113	-40	-79	22	141	-9	-110
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-61	44	97	-27	-79	22	128	-5	-96
	Bạch Long Vĩ	-45	46	91	-45	-69	31	124	-24	-94
Thái Bình	Thái Thụy	-63	46	92	-24	-77	23	123	-6	-90
Nam Định	Hải Hậu	-67	55	78	-16	-73	26	113	-5	-79
Ninh Bình	Kim Sơn	-70	55	76	-14	-71	26	112	-3	-74
Thanh Hóa	Quảng Xương	-70	54	73	-11	-69	24	108	-4	-71
Nghệ An	Diễn Châu	-66	53	65	-2	-65	29	97	-1	-63
	Hòn Ngư	-64	53	60	-2	-65	29	92	-1	-64
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-62	52	45	4	-62	29	77	5	-62
Quảng Bình	Quảng Trạch	-54	54	17	16	-53	34	44	15	-53
	Quảng Ninh	-48	52	1	20	-43	37	23	14	-40
Quảng Trị	Gio Linh	-38	51	-13	23	-33	41	4	14	-27
	Cồn Cỏ	-37	53	-14	19	-34	44	5	10	-29
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-25	45	-26	22	-21	43	-14	12	-14
	Phú Lộc	-15	41	-37	23	-10	44	-30	10	-5
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-5	38	-45	22	-2	43	-42	7	2
	Hoàng Sa	18	30	-53	3	18	46	-55	-11	16
Quảng Nam	Tam Kỳ	5	35	-53	21	11	46	-54	5	13
	Cù Lao Chàm	2	35	-50	20	7	44	-49	5	10
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	12	36	-60	17	15	50	-62	1	18
	Lý Sơn	13	34	-57	15	16	48	-59	0	17
Bình Định	Phú Mỹ	17	36	-62	14	19	51	-64	-2	18
	Quy Nhơn	17	36	-64	14	20	54	-65	-4	16
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	15	31	-71	6	15	50	-67	-10	13
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	17	41	-63	10	20	58	-62	-7	19
	Trường Sa	17	43	-64	7	21	57	-61	-12	23
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	11	48	-70	11	12	59	-68	-8	18
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	2	77	-76	13	28	69	-53	-34	48
	Phú Quý	12	52	-69	11	20	61	-63	-14	26
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	65	38	-8	-75	106	19	36	-129	126
	Côn Đảo	71	33	1	-94	99	20	38	-137	107
TPHCM	Cần Giờ	72	37	4	-82	114	18	53	-135	136
Tiền Giang	Gò Công Tây	75	38	8	-83	119	16	59	-139	142
Bến Tre	Ba Tri	82	32	12	-91	125	11	61	-147	146
Trà Vinh	Duyên Hải	91	23	18	-107	130	3	64	-160	144
Sóc Trăng	Tân Phú	103	12	42	-122	134	-4	80	-164	140
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	119	-7	74	-143	130	-9	99	-165	115
Cà Mau	Năm Căn	92	10	69	-121	85	12	85	-128	65
	Trần Văn Thời	20	37	31	-39	10	19	50	-47	20
Kiên Giang	Rạch Giá	-11	33	28	4	-17	3	54	-10	10
	Phú Quốc	0	22	31	11	-18	2	35	19	-8

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 0.9	Đông Nam, Đông	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.8 - 1.2	Đông Nam, Đông	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.7 - 1.2	Đông	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.7 - 0.9	Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.1	Đông Bắc, Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.7	Đông Nam, Đông	
Quần đảo Hoàng Sa	0.9 - 1.1	Đông Bắc, Đông	
Quần đảo Trường Sa	0.8 - 1.1	Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	0.8 - 1.9	Đông, Đông Bắc	
Giữa Biển Đông	0.6 - 1.3	Đông Bắc	
Nam Biển Đông	0.6 - 1.2	Đông Bắc	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

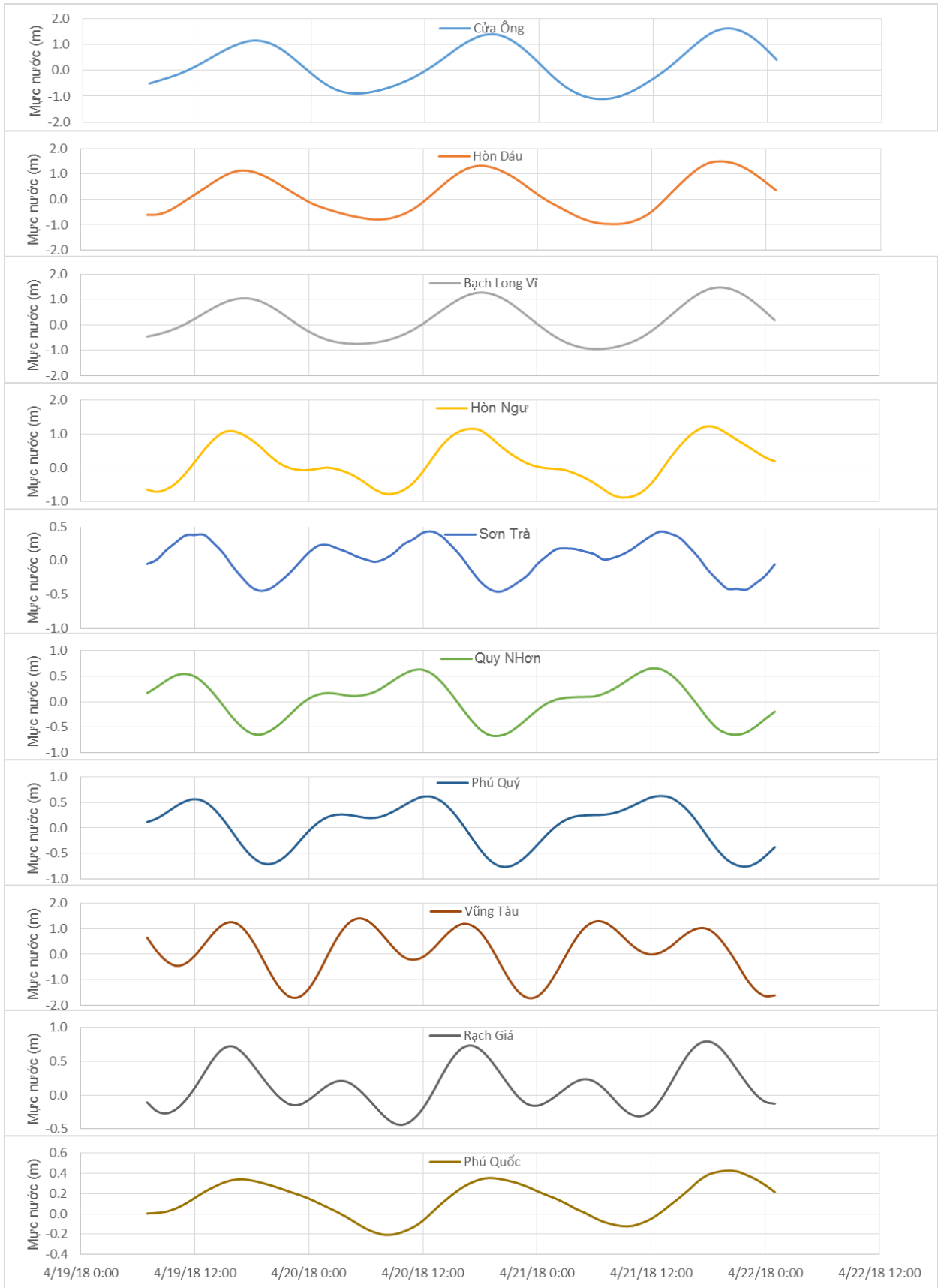
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 20/04/2018

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh

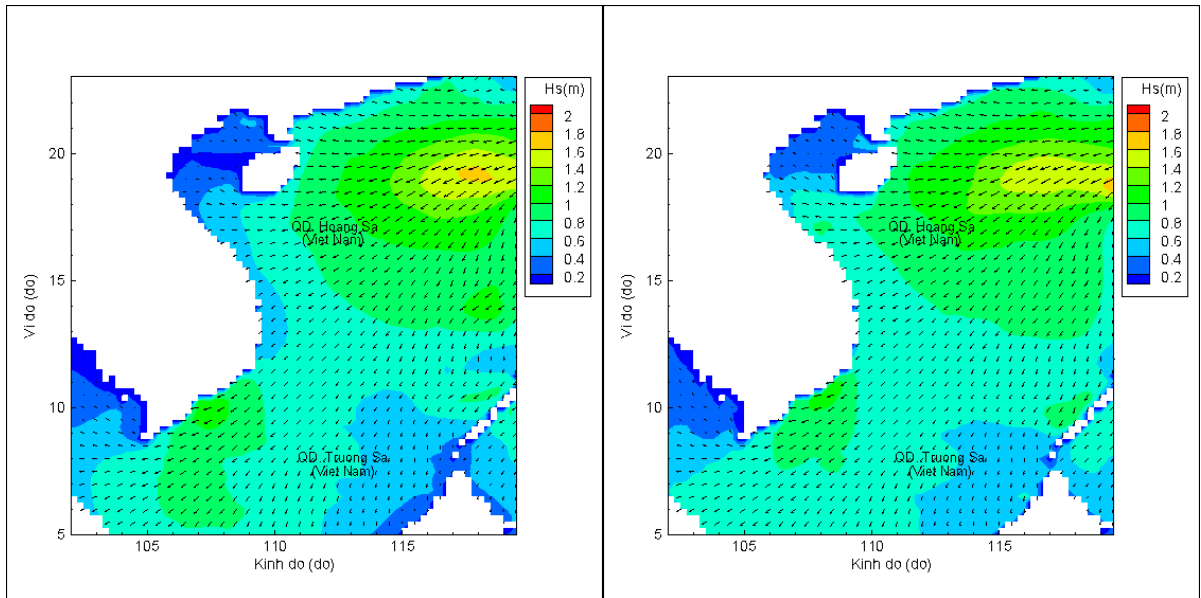
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

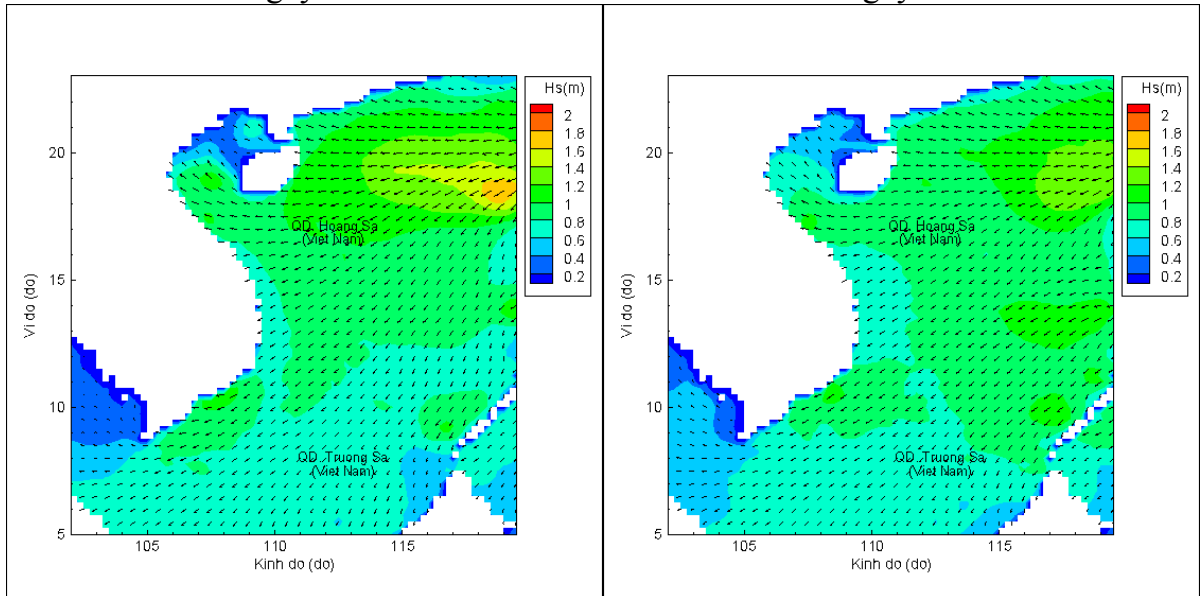


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



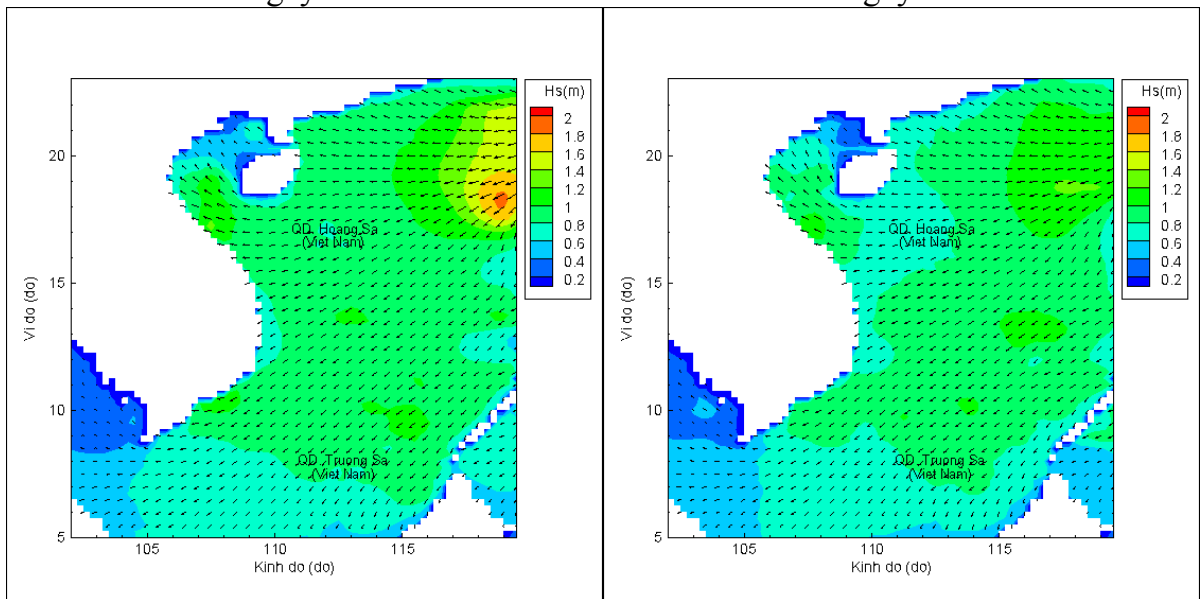
Lúc 13h ngày 19/04/2018

Lúc 19h ngày 19/04/2018



Lúc 01h ngày 20/04/2018

Lúc 13h ngày 20/04/2018



Lúc 01h ngày 21/04/2018

Lúc 13h ngày 21/04/2018